

UBND PHƯỜNG TÂY NHA TRANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 7 năm 2025

Số: H32.216-250721-0148



Mã hồ sơ: H32.216-250721-0148



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H32.216-250721-0148

(Liên 2: *Giao Công dân/Tổ chức*)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ UBND phường Tây Nha Trang

Tiếp nhận hồ sơ của: **TRẦN TIẾN KHANH**

Người nộp hồ sơ: **TRẦN TIẾN KHANH**

Địa chỉ: **TỔ 7 THANH HẢI, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam**

Số điện thoại: **0914355885**; Email:

Tên thủ tục hành chính: **Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân**

Nội dung yêu cầu giải quyết: Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân
THƯA 190 TỔ MỚI 18 TÂY NHA TRANG

1. Thành phần hồ sơ:

- 1 Bản chính - Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất theo Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024
- 1 Bản chính - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc)
- 1 Bản chính - **TRÍCH LỤC**

Ghi chú:

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)
3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 20.0 ngày làm việc
4. Thời gian nhận hồ sơ: 16 giờ 38 phút, ngày 21 tháng 7 năm 2025
5. Ngày hẹn trả hồ sơ: 16 giờ 38 phút, ngày 18 tháng 8 năm 2025
6. Đăng ký nhận kết quả tại:

Vào sổ theo dõi hồ sơ, Quyển số: , Số thứ tự:

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

TRẦN TIẾN KHANH

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN QUANG ĐAN TRƯỜNG

Ghi chú:

- Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả được lập thành 2 liên; một liên chuyển kèm theo Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ và được lưu tại Trung tâm phục vụ hành chính công; một liên giao cho cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tôi tên : **TRẦN TIẾN KHANH**
Sinh ngày : 04/08/1965
Căn cước : 042065009344 cấp ngày 29/07/2025 tại Bộ Công an
Nơi cư trú : Tổ 7 Thanh Hải, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Số điện thoại : 0914355885

Bằng giấy này, tôi ủy quyền cho:

Ông : **NGUYỄN VINH PHÚC**
Sinh ngày : 22/04/1953
Căn cước công dân : 042053000423 cấp ngày 25/03/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Nơi cư trú : Số 02/18 đường Ngô Đến, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Số điện thoại : 0908180646

Thay mặt và nhân danh tôi thực hiện những công việc sau:

- Liên hệ, làm việc với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ UBND phường Tây Nha Trang để nhận kết quả theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả số H32.216-250721-0148 do Trung tâm phục vụ hành chính công – UBND phường Tây Nha Trang cấp ngày 21/07/2025.

- Thực hiện nộp tiền thuế và các nghĩa vụ tài chính liên quan vào ngân sách nhà nước theo Thông báo nộp tiền về tiền sử dụng đất số LTB2651101-TK0004223/TB-TCS2 do Thuế Cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa – Thuế tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/01/2026.

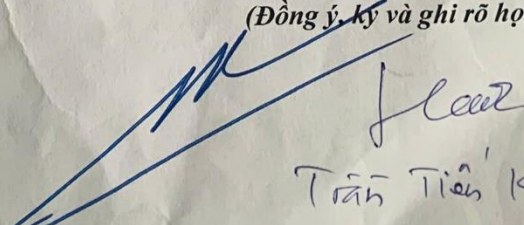
Trong phạm vi ủy quyền, Người được ủy quyền được quyền liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền, các tổ chức, cá nhân; nộp/bổ sung/rút hồ sơ và nhận kết quả; kê khai/đóng các loại thuế, phí, lệ phí; ký tên trên các văn bản, giấy tờ liên quan; nhận bản chính Giấy chứng nhận tài sản và thực hiện các công việc cần thiết khác có liên quan không trái pháp luật để thực hiện nội dung công việc đã được ủy quyền.

Thời hạn ủy quyền: cho đến khi hoàn tất công việc được ủy quyền. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác khi không được sự đồng ý của tôi (bằng văn bản).

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi cam kết do người được ủy quyền nhân danh tôi thực hiện trong phạm vi ủy quyền nêu trên. Tôi công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Đồng ý, ký và ghi rõ họ tên)


Trần Tiến Khanh

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 03 tháng 03 năm 2026 (ngày ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng công chứng Nguyễn Chí Khang, địa chỉ tại: 38 Tôn Thất Tùng, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Tôi **NGUYỄN CHÍ KHANG** - Công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Giấy ủy quyền này được lập bởi: Ông **TRẦN TIẾN KHANH**, sinh ngày: 04/08/1965, Căn cước số: 042065009344 cấp ngày 29/07/2025, nơi cư trú: Tổ 7 Thanh Hải, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

- Người ủy quyền đã tự nguyện lập giấy ủy quyền này;

- Tại thời điểm ký vào giấy ủy quyền này, người ủy quyền có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Người ủy quyền cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc lập giấy ủy quyền này;

- Mục đích, nội dung của giấy ủy quyền không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Người ủy quyền đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của giấy ủy quyền này trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 03 tháng 03 năm 2026 (ngày ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu; chữ ký trong giấy ủy quyền đúng là chữ ký của người ủy quyền;

- Văn bản công chứng này được lập thành **04 (bốn)** bản gốc, mỗi bản gốc gồm **02** tờ, **02** trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ **03 (ba)** bản gốc; **01 (một)** bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Chí Khang, Tỉnh Khánh Hòa

Số công chứng**00.8.3.5**...../2026/CCGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Chí Khang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHƯỜNG TÂY NHA TRANG

ĐẾN

Số:.....

Ngày: 3/3/2026

Chuyển:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: - UBND phường Tây Nha Trang

- Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa – Thuế tỉnh Khánh Hòa.

Tôi tên: **TRẦN TIẾN KHANH**

CCCD số: 042065009344 Cấp tại: Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Tổ 7 Thanh Hải, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Ngày 21/07/2025 Tôi nộp hồ sơ Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân; thửa đất số 190, tờ bản đồ số 18, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Mã số hồ sơ: **H32.216-250721-0148**

- Đến ngày 28/01/2026, Tôi nhận được THÔNG BÁO NỘP TIỀN về tiền sử dụng đất, số LTB2651101-TK0004223/TB-TCS2 với nội dung:

+ Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất: **110,1m²**

+ Giá đất tính tiền sử dụng đất: **4.356.000đ/m²** (Vị trí 1, đường: **Đại bàn xã Vĩnh Ngọc cũ – Đường thôn Hòn Nghê/Từ ngã 3 đường QH1 – Đá chông Hòn Nghê**).

+ **TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ:**

• Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: **108.000 đ/m²**

• Giá đất của loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: **4.356.000đ/m²**

• Người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất theo mức: *Chênh lệch giữa tiền sử dụng đất của 2 loại đất khi chuyển mục đích:*

Tổng số tiền sử dụng đất phải nộp: **467.704.800** đồng, số tiền giảm: **0** đồng.

Sau khi tìm hiểu Nghị quyết số **254/2025/QH15** của Quốc hội: quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; và Nghị định **50/2026/NĐ-CP**: quy định chi tiết việc miễn, giảm tiền thuê đất, trong đó phân định rõ từng trường hợp áp dụng cũng như trình tự, thủ tục thực hiện nhằm bảo đảm thống nhất với Luật Đất đai 2024 và các văn bản liên quan.

- Theo quy định tại điểm c, khoản 2 điều 10 nghị quyết số 254/2025/QH15: Trường hợp đất vườn, ao, đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở được xác định khi công nhận quyền sử dụng đất mà chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở; chuyển từ đất có nguồn gốc là đất vườn, ao gắn liền đất ở nhưng người sử dụng đất tách ra để chuyển quyền sử dụng đất hoặc do đơn vị đo đạc khi đo vẽ bản đồ địa chính trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 đã tự đo đạc tách thành các thửa riêng sang đất ở thì tính tiền sử dụng đất theo mức thu bằng: 30% chênh lệch giữa tiền sử dụng đất tính theo

THUẾ TỈNH KHÁNH HÒA
THUẾ CƠ SỞ 2 TỈNH KHÁNH HÒACỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB2651101-TK0026523/TB-TCS2

Phường Tây Nha Trang, ngày 29 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO NỘP TIỀN
Về tiền sử dụng đất☐

Thông báo lần đầu

☒

Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ pháp luật về tiền sử dụng đất và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ hồ sơ và văn bản điều chỉnh số 4551/KTHTĐT ngày 22 tháng 07 năm 2026, Số phiếu chuyển 14 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của PKT.

Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa xác định và thông báo tiền sử dụng đất phải nộp như sau:

I. THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ

- Tên người sử dụng đất: **Trần Tiến Khanh**
- Mã số thuế: **042065009344**
- Địa chỉ: **tổ 39 hòn chồng, vịnh phước**
- Số điện thoại: **0914 355 885**
- Tên đại lý thuế hoặc người được uỷ quyền (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

Email:

II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT

- Thửa đất số: **190**
- Địa chỉ: **Tổ dân phố Hòn Nghê 2, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa**
- Số nhà:
- Ngõ/hẻm:
- Đường/phố:
- Thôn/xóm/ấp:
- Phường/xã: **Phường Tây Nha Trang**
- Quận/huyện:
- Tỉnh/thành phố: **Tỉnh Khánh Hòa**
- Vị trí theo Bảng giá đất:
 - Đường/đoạn đường/khu vực:
- Địa bàn xã Vĩnh Ngọc cũ - Đường thôn Hòn Nghê/Từ ngã 3 đường khu QH 1 - Đá chồng Hòn Nghê
 - Vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...): **Vị trí 1**
 - Mục đích sử dụng đất: **Đất ở tại đô thị**
 - Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: **Đất trồng cây lâu năm**
 - Nguồn gốc đất (Nhà nước giao/chuyển từ thuê sang giao...): **Đất được Nhà nước giao, cho thuê**
 - Thời hạn sử dụng đất:
 - Ôn định lâu dài: ☒
 - Có thời hạn: ... năm
 - Gia hạn: ... năm

Tờ bản đồ số: **18**

Tòa nhà:

8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:
9. Diện tích thửa đất (m2): **110,1**
10. Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất (m2): **110,1**
10.1. Đất ở (m2): **110,1**
10.1.1. Trong hạn mức giao đất ở (m2): **110,1**
10.1.2. Ngoài hạn mức giao đất ở (m2): **0**
10.2. Đất nghĩa trang, nghĩa địa (m2):
10.3. Trường hợp khác (m2):
11. Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (m2):
12. Hình thức sử dụng đất:

Tính tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất từ đất vườn, ao, đất nông nghiệp sang đất ở quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15

13. Giá đất tính tiền sử dụng đất (đồng/m2): **4.356.000**

III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Giá của loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: **108.000**
2. Giá của loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: **4.356.000**
3. Người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất theo mức:
3.1. Chênh lệch giữa tiền sử dụng đất của 2 loại đất khi chuyển mục đích: ☐
3.2. Bằng 50% chênh lệch giữa tiền sử dụng đất của 2 loại đất: ☐
3.3. Bằng 20% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất: ☐
3.4. Bằng 30% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất: ☐
3.5. Bằng 40% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất: ☐
3.6. Bằng 50% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất: ☐
3.7. Bằng 60% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất: ☐
3.8. Bằng 70% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất: ☐
3.9. Bằng 100% tiền sử dụng đất: ☐
3.10. Trường hợp khác: ☒
4. Tổng số tiền phải nộp: **140,311,440 đồng, trong đó:**
4.1. Tiền sử dụng đất phải nộp: **140,311,440 đồng**
4.2. Số tiền người sử dụng đất phải nộp bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 257 Luật Đất đai năm 2024, khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 50 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ và điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị định này (nếu có): **0 đồng**
4.3. Số tiền người sử dụng đất phải nộp bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 81 Luật Đất đai năm 2024, Điều 15 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ (nếu có): **0 đồng**
4.4. Khoản tiền phải nộp bổ sung khác (nếu có): **0 đồng**
5. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các khoản giảm trừ khác (nếu có):
5.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoàn trả cho ngân sách nhà nước được trừ vào tiền sử dụng đất:
5.2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất:
5.2.1. Phân bổ được trừ:
5.2.2. Không được trừ tính vào chi phí đầu tư của dự án:
5.3. Các khoản giảm trừ khác:
6. Giảm tiền sử dụng đất (nếu có):
6.1. Lý do giảm:
6.2. Thời gian giảm:
6.3. Số tiền giảm: **0 đồng**

Số tiền còn phải nộp ngân sách nhà nước $[(7) - (5.1) - (5.2.1) - (5.3) - (6.3)]:$

140,311,440 đồng

(Viết bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu ba trăm mười một ngàn bốn trăm bốn mươi đồng)

8. Thời hạn nộp tiền:

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất.
- Chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo Thông báo này.

IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: **Trần Tiến Khanh**

2. Mã số thuế: **042065009344**

3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: KBNN khu vực XIV - Phòng Kế toán Nhà nước mở tại ngân hàng:

- Tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam; Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam; Ngân hàng TMCP Quân đội; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; Ngân hàng TMCP Á Châu và các ngân hàng thương mại khác có tham gia phối hợp thu ngân sách nhà nước; Ngoài ra, Người nộp thuế có thể thực hiện nộp thuế bằng phương thức điện tử thông qua dịch vụ theo quy định của từng Ngân hàng và thông qua các kênh điện tử tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, Ứng dụng eTax Mobile - Tài khoản chuyển khoản 7111 đăng ký tại Kho bạc Nhà nước khu

4. Tên cơ quan quản lý thu: Phường Tây Nha Trang - Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa, Mã cơ quan quản lý thu: 1140244

5. Tên chương: Hộ gia đình, cá nhân, Mã chương: 857

6. Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục):

Mã tiểu mục	Tên tiểu mục	Số tiền (đồng)	Hạn nộp
1411	Đất được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất	70,155,720	27/08/2026
1411	Đất được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất	70,155,720	26/10/2026

7. Tên địa bàn hành chính: Phường Tây Nha Trang, Mã địa bàn hành chính: 22390

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có): LTB2651101-TK0026523

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này (trừ trường hợp được ghi nợ tiền sử dụng đất theo quy định) thì ngoài số tiền sử dụng đất phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền sử dụng đất phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa theo số điện thoại: 02583.819154, địa chỉ: Số 15, Đường 19/5 KĐT Vĩnh Diễm Trung, Phường Tây Nha Trang để được hướng dẫn cụ thể.

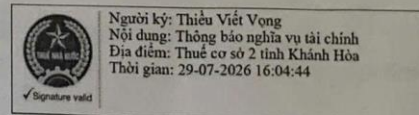
Thông báo này thay thế Thông báo số LTB2651101-TK0004223/TB-TCS2 ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa về việc Thông báo nộp tiền sử dụng đất.

Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trần Tiến Khanh;
- PKT;
- Các bộ phận liên quan;
- Lưu: VT, bộ phận ban hành TB.

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



Thiều Viết Vọng

Chi khuê!
 432.216.250 721
 0148 (21/08/25)
 giấy nộp tiền
 05/08/26

Số hồ sơ:

Mẫu số 02

Ký hiệu: C1-02/NS

Mã hiệu: TCS0101/26

Số: 3221847

TIỀN VÀO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Tiền mặt ☒Chuyển khoản ☐Loại tiền: VND ☒ USD ☐ khác:.....

Số tham chiếu: 3110202600000977201

Tây

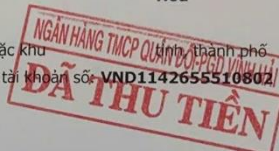
Mã số thuế: 042065009344

TÂY NHA TRANG, TỈNH

phường/xã/đặc khu Phường Bắc tỉnh, thành phố Tỉnh Khánh
Nha Trang Hòa

phường/xã/đặc khu tỉnh, thành phố

trích tài khoản số: VND1142655510802



Người được ủy quyền nộp ngân sách nhà nước:

Địa chỉ:

Đề nghị ngân hàng/Kho bạc Nhà nước: CN Khánh Hòa

hoặc thu tiền mặt để nộp ngân sách nhà nước.

Số tài khoản đơn vị hưởng: 7111

Tên cơ quan thu ngân sách: Thuế cơ sở 2 tỉnh Khánh Hòa

Tại Kho bạc Nhà nước: 2061 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIV - Phòng Kế toán Nhà nước

Mở tại ngân hàng ủy nhiệm thu: CN Khánh Hòa

Nộp theo văn bản của cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước ☐Thanh tra Chính Phủ ☐Cơ quan có thẩm quyền khác ☒

STT	Phần dành cho người nộp ngân sách nhà nước ghi					Phần dành cho ngân hàng ủy nhiệm thu/ngân hàng phối hợp thu/Kho bạc Nhà nước ghi		
	Số tờ khai/Số quyết định/Số thông báo/Mã định danh hồ sơ hoặc khoản phải nộp (ID)	Kỳ thuế/Ngày quyết định/Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp ngân sách nhà nước	Số nguyên tệ	Số tiền VND	Mã chương	Mã nội dung kinh tế (Tiểu mục)	Mã địa bàn hành chính
1	LTB2651101-TK0026523/TB-TCS2	29/07/2026	LTB2651101-TK0026523/TB-TCS2 Đất được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất		70 155 720	857	1411	22390
Tổng cộng					70 155 720			

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Bảy mươi triệu một trăm năm mươi lăm nghìn bảy trăm hai mươi đồng./.

PHẦN DÀNH CHO KBNN GHI KHI HẠCH TOÁN:

Mã cơ quan thu ngân sách: 1140244

Nợ tài khoản: VND1142655510802

Có tài khoản: 8001279797979

NGƯỜI NỘP TIỀN

Ngày 05 Tháng 08 Năm 2026

Người nộp tiền

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên)

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Khánh Hòa

Ngày 05 tháng 08 năm 2026

Thủ quỹ

Kế toán

(Ký tên)

(Ký tên)

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Thị Anh Nguyệt

https://tcs.mbbank.com.vn/TCSMB/print_GNT_ByKeyCTU.do?ngay_kb=05/08/2026&...

 Hoàng Thị Đông Hiền
 05/08/2026